

Số: 05/2024/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Phan Thị B**, sinh năm 1966 – Chủ Hộ kinh doanh **T**.

Địa chỉ: **Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp**.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Bùi Tấn T**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: **Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

- Bị đơn:

1/ **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1942;

2/ **Dương Văn T1**, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Nguyễn Thị C** và ông **Dương Văn T1** đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà **Phan Thị B** – Chủ Hộ kinh doanh **T** số tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu gốc là 377.500.000 đồng, lãi là 75.198.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 452.698.000 đồng (Bốn trăm năm mươi hai triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 20-01-2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà **Nguyễn Thị C** được miễn 5.527.000 đồng (Năm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) án phí do bà **Nguyễn Thị C** là người cao tuổi.

Ông **Dương Văn T1** đồng ý có nghĩa vụ chịu 5.527.000 đồng (Năm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) án phí.

Bà **Phan Thị B** không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho bà **Phan Thị B** 10.929.000 đồng (Mười triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (do **Bùi Tấn T** nộp thay) theo biên lai thu số: 0000564 ngày 11-12-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dưỡng